

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 19-6-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm;

Thẩm phán: Ông Phùng Đức Chính;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Bình;

Ông Tống Quốc Tuấn;

Bà Trần Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Phúc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2024/TLST-HS ngày 12-3-2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 27-5-2024 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 07/2020/HS-PT ngày 16-12-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100/QĐ-XPVPHC ngày 25-4-2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi Đánh nhau; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPHC ngày 25-12-2023 của Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31-10-2023 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Ông Nguyễn Tài H, Luật sư Văn phòng luật sư N - H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Các bị hại:

1. Anh Phù Văn Q, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Công ty TNHH XD B; địa chỉ: Số 5x, đường Đèo G, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh A, Giám đốc; có mặt.

3. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH XD B: Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ); địa chỉ: Tòa nhà T, số 1x, N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quý T; Giám đốc, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Viết D, Trưởng phòng Giám định - Bồi thường, Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) (văn bản ủy quyền ngày 03-6-2024), có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1970, có mặt.

2. Anh Triệu Văn T, sinh năm 1996, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Phù Văn Q cùng là công nhân làm thuê cho Công ty TNHH Xây dựng B, địa chỉ tại số 5x đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Văn T là công nhân phụ lái máy đào (máy xúc), còn Phù Văn Q là công nhân lái xe ô tô tải đang thi công tại công trình nâng cấp, sửa chữa tuyến đường xã ĐX.43x thuộc xóm N, khu T, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30-10-2023, sau khi hết giờ làm, Nguyễn Văn T rủ Phù Văn Q, Triệu Văn T đi uống rượu nhưng Phù Văn Q từ chối. Nguyễn Văn T, Triệu Văn T đi đến trung tâm thị trấn N uống rượu còn Phù Văn Q ăn cơm ở lán tập thể tại công trường cùng với Trần Văn T. Sau khi ăn cơm, Phù Văn Q vào cabin xe ô tô tải biển kiểm soát 12H-004.1x nghỉ ngơi, Nguyễn Văn T cùng Triệu Văn T đi uống rượu đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì quay về lán, khi về đến nơi không thấy Phù Văn Q ở trong lán nên Nguyễn Văn T gọi điện cho Phù Văn Q hỏi đang ở đâu thì xuống lán uống nước, Phù Văn Q trả lời đang ở ngoài, làm không làm nước non gì. Nguyễn Văn T chửi Phù Văn Q thì Phù Văn Q tắt máy, được khoảng mấy phút sau, Nguyễn Văn T tiếp tục gọi điện cho Phù Văn Q tuy nhiên Phù Văn Q không nghe máy khiến Nguyễn Văn T bức xúc. Do thường ngày Phù Văn Q đều ngủ trên cabin xe ô tô tải biển kiểm soát 12H-004.1x nên khi Phù Văn Q nói đang ở ngoài thì Nguyễn Văn T biết Phù Văn Q đang ở trên xe nên Nguyễn Văn T đi ra bãi đất nơi để máy xúc cách lán khoảng 20 mét. Nguyễn Văn T điều khiển máy xúc nhãn hiệu DOOSAN, công suất 210WV, biển kiểm soát 12LA-0142x di chuyển đến gần phía cửa lái xe ô tô

tải biển kiểm soát 12H-004.1x, cách xe ô tô khoảng 03 mét rồi điều khiển nâng gầu máy xúc lên cao, dùng lưng gầu máy xúc ép xuống giữa cabin xe làm cabin bẹp xuống, vỡ kính xe khiến Phù Văn Q đang ngồi trong cabin xe bị thương, bò qua cửa kính ghé lái bỏ chạy. Nguyễn Văn T tiếp tục nâng gầu máy xúc vòng qua nóc cabin xe cào gầu máy xúc vào cửa phụ của xe khiến xe ô tô lật, đổ úp mặt cửa lái xuống đất, Nguyễn Văn T điều khiển máy xúc về vị trí bãi đất ban đầu cất rồi vào lán tập thể còn Phù Văn Q được Triệu Văn T đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 16/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đối với cơ chế hình thành dấu vết giữa máy xúc mang biển kiểm soát 12LA-014x và ô tô tải mang biển kiểm soát 12H-004.1x kết luận: *Dấu vết mài xước mất sơn màu xanh, cong vênh biến dạng, thủng kim loại tổng diện 94cm x 20cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, tâm vết cách nền đất 170cm tại mặt ngoài cánh cửa xe bên phải và mặt ngoài sườn cabin bên phải xe ô tô tải mang biển kiểm soát 12H-004.1x phù hợp với dấu vết mài trượt, bám dính chất dạng sơn màu xanh tại 05 răng gấn tại gầu của máy xúc mang biển kiểm soát 12LA-014x.*

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 25/KLTTCT-TTPY ngày 15/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Phù Văn Q:

- + Sẹo vết mổ vùng cột sống lưng: 03%.
- + 03 vết dẫn lưu vùng cột sống thắt lưng: 03%.
- + Gãy, lún thân đốt sống L2: 21%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phù Văn Q tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm) theo phương pháp cộng tại thông tư.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 25/KL-HĐĐGTS ngày 18/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn kết luận giá trị bị thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 12H-004.1x là 89.232.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSLS-P2 ngày 11-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Giết người theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo từ chối người bào chữa, yêu cầu được trình bày tại Tòa. Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Phù Văn Q yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại là 200.000.000 đồng và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường anh số tiền 31.000.000 đồng; yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 169.000.000 đồng. Bị cáo chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Công ty TNHH XD B ông Nguyễn Minh A yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 133.596.000 đồng và trả trực tiếp cho Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) số tiền này; Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) và bị cáo nhất trí yêu cầu của ông Nguyễn Minh A. Ông Nguyễn Minh A xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Giết người và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt tù 10 năm đến 11 năm tù về tội Giết người; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 13 đến 15 năm tù. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]] Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo từ chối người bào chữa, yêu cầu được trình bày tại Tòa. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 61 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng chấp nhận yêu cầu của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại Phù Văn Q; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 30-10-2023 sau khi uống rượu, Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Phù Văn Q không được, biết Phù Văn Q đang ngủ trong cabin xe ô tô 12H-004.1x nên Nguyễn Văn T đã điều khiển máy xúc,

biển kiểm soát 12LA-014x nâng gầu máy xúc và dùng lưng gầu máy xúc ép xuống giữa cabin xe ô tô 12H-004.18, thấy Phù Văn Q bò ra khỏi cabin xe, Nguyễn Văn T tiếp tục dùng gầu máy xúc cào xe ô tô 12H-004.1x lật, đổ úp mặt cửa lái xuống đất. Hậu quả Phù Văn Q bị gãy, lún thân đốt sống vùng thắt lưng, tổn thương cơ thể 26%, Phù Văn Q không chết là ngoài ý muốn của bị Nguyễn Văn T. Xe ô tô 12H-004.1x bị hỏng, định giá tài sản bị thiệt hại là 89.232.000 đồng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi phạm tội Giết người và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản cá nhân của người khác, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi giết người, cố ý làm hư hỏng tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T đã bị kết án, tại Bản án số 07/2020/HSST ngày 16-12-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa); Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100/QĐ-XPVPHC ngày 25-4-2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi Đánh nhau (đã được xóa); tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVC ngày 25-12-2023 của Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo xảy ra sau khi bị cáo phạm tội nên không xác định bị cáo có tiền sự. Lấn phạm tội này bị cáo có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn H được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Phù Văn Q số tiền 31.000.000 đồng; các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T dùng điều khiển máy xúc nâng gầu máy xúc lên cao, dùng lưng gầu máy xúc ép xuống giữa cabin xe làm cabin bẹp xuống là hành vi giết người; tuy nhiên, bị hại Phù Văn Q không chết; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt về hậu quả chết người vì bị hại chưa bị chết. Khi quyết định hình phạt cần xem xét, áp dụng Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ phân tích đánh giá trên, cần xử tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bị cáo phạm hai tội, để đảm bảo thi hành án, khi quyết định hình phạt, cần tổng hợp hợp phạt đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại Phù Văn Q đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Cụ thể: Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại anh Phù Văn Q số tiền 200.000.000 đồng, xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường anh Phù Văn Q số tiền 31.000.000 đồng; bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 169.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của bị hại Công ty TNHH XD B ông Nguyễn Minh A, Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) và bị cáo thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, cụ thể như sau: Bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 133.596.000 đồng, việc bồi thường được thực hiện trả cho Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) số tiền này. Thỏa thuận của bị cáo và các bị hại, người liên quan đồng thời là người đại diện theo ủy quyền không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền lợi của người thứ ba nên cần chấp nhận sự thỏa thuận. Tuy nhiên, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử đã xác định Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) là người đại diện theo ủy quyền; nay quyết định về quyền lợi liên quan đến Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ), nên cần xác định thêm tư cách tham gia tố tụng của Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) là người có quyền lợi liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 50; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 274, 275, 357, ;468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật

Tổ tụng Hình sự 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Giết người và tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10 (mười) năm tù về tội Giết người. Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tổng hợp hình phạt đối với cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành là 13 (mười ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31-10-2023.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại

3.1. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Phù Văn Q, cụ thể : Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại Phù Văn Q số tiền là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường số tiền 31.000.000 đồng (ba mươi một triệu đồng) cho bị hại Phù Văn Q, bị cáo Nguyễn Văn T còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Phù Văn Q số tiền 169.000.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu đồng).

3.2. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là Công ty TNHH XD B: Người đại diện theo ủy quyền đồng thời là người có quyền lợi liên quan là Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty Bảo hiểm BIDV Đ (BIC Đ) số tiền 133.596.000 đồng (một trăm ba mươi ba triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng: Không có.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 15.129.000 đồng (mười lăm triệu một trăm hai mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC02 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người TGTG khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm